|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐẢNG BỘ HUYỆN GIỒNG TRÔM  **ĐẢNG ỦY XÃ MỸ THẠNH**  **\*** |  | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *Mỹ Thạnh, ngày 17tháng 02 năm 2017* |
| Số 02-QĐ/ĐU |  |  |

**QUY ĐỊNH**

**về quy trình kiểm tra, giám sát và nguyên tắc, nhiệm vụ,**

**quyền hạn của tổ kiểm tra, giám sát**

- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) thi hành Chương VII và Chương VIII, Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;

- Căn cứ Quy định số 03-QĐ/HU ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy về quy trình kiểm tra, giám sát và nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn của đoàn kiểm tra, giám sát;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, khóa XII, nhiệm kỳ 2015-2020;

Ban Chấp hành Đảng bộ xã quy định về quy trình kiểm tra, giám sát và nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã như sau:

**I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

***1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh***

Quy định nầy thực hiện theo phạm vi, đối tượng điều chỉnh theo quy định tại Điều 30, Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và các nhiệm vụ khác do cấp trên giao.

***2. Nguyên tắc chung***

a- Kiểm tra, giám sát phải tuân theo quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước, theo nguyên tắc tổ chức hoạt động của Đảng, tôn trọng các quy định của cấp ủy nơi kiểm tra; đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, chặt chẽ, kịp thời, không gây cản trở hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra, giám sát và tổ chức, cá nhân có liên quan.

b- Trong quá trình kiểm tra, giám sát phải thực hiện đúng quy trình; xem xét các ý kiến giải trình của tổ chức, cá nhân được kiểm tra, giám sát; hướng dẫn đối tượng kiểm tra, giám sát thực hiện đúng các hướng dẫn, quy định, quyết định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**II. QUY TRÌNH KIỂM TRA, GIÁM SÁT**

***1- Quy trình kiểm tra***

*a. Bước chuẩn bị:*

- Căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, của Ban Thường vụ Huyện ủy và Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định thành lập tổ kiểm tra; giúp Thường trực Đảng ủy theo dõi, đôn đốc tổ kiểm tra triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ kiểm tra xây dựng Kế hoạch (bao gồm: mục đích, yêu cầu, nội dung, đối tượng, phương pháp tiến hành, thời gian, thành phần kiểm tra…); phân công nhiệm vụ các thành viên tổ kiểm tra; thông báo kế hoạch kiểm tra, những văn bản hướng dẫn (nếu có) đến tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra; được sử dụng con dấu của Đảng ủy để thực hiện nhiệm vụ trong suốt quá trình kiểm tra.

*b. Bước tiến hành:*

- Tổ kiểm tra làm việc với đại diện tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra để triển khai quyết định, kế hoạch, đề cương báo cáo và chương trình kiểm tra; thống nhất lịch kiểm tra; thông báo để đơn vị, cá nhân được kiểm tra chuẩn bị báo cáo tự kiểm tra theo nội dung hướng dẫn của tổ kiểm tra; báo cáo tự kiểm tra trước khi gửi cho tổ kiểm tra phải được thông qua chi bộ nơi được kiểm tra; yêu cầu cung cấp tài liệu và phối hợp trong quá trình kiểm tra.

- Thu thập, nghiên cứu tài liệu, văn bản có liên quan, báo cáo tự kiểm tra của tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra.

- Tiến hành thẩm tra, xác minh; khảo sát, nắm tình hình, hoặc kiểm tra thực tế ở một số cơ quan, đơn vị cần thiết; xây dựng dự thảo báo cáo kết quả kiển tra của tổ kiểm tra.

- Tổ chức hội nghị với thành phần gồm: tổ kiểm tra; tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra; phân công thư ký ghi biên bản.

- Nội dung hội nghị gồm:

+ Tổ kiểm tra trình bày dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra bằng văn bản.

+ Hội nghị thảo luận, cho ý kiến (thư ký ghi đầy đủ các ý kiến , nhất là các ý kiến khác nhau).

- Tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung cần làm rõ.

- Tổ kiểm tra tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra.

- Tổ chức họp tổ kiểm tra để thảo luận đóng góp cho dự thảo báo cáo.

- Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra để trình Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét quyết định.

*c. Bước kết thúc:*

- Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ với thành phần gồm: các đồng chí trong Ban Chấp hành; tổ kiểm tra và đại diện cơ quan có liên quan.

- Nội dung hội nghị:

+ Đại diện tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra.

+ Hội nghị thảo luận, kết luận cuộc kiểm tra. Nếu thấy tổ chức đảng hoặc đảng viên được kiểm tra có dấu hiệu vi phạm hoặc đã vi phạm thì giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiến hành kiểm tra làm rõ xử lý hoặc báo cáo đề nghị Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét, xử lý.

- Tổ kiểm tra giúp Ban Chấp hành Đảng bộ thông báo kết luận kiểm tra, Ban Chấp hành ký ban hành. Đồng thời giúp Đảng ủy thông báo đến tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra bằng hình thức thích hợp; giao Ủy ban Kiểm tra theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện việc kết luận, quyết định, thông báo của Đảng ủy.

Đối với yêu cầu kiểm tra để sơ kết hoặc tổng kết chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy, tổ kiểm tra có trách nhiệm giúp Đảng ủy dự thảo báo cáo sơ kết hoặc tổng kết chỉ thị, nghị quyết và kết luận chỉ đạo tiếp tục thực hiện hoặc ban hành văn bản mới (không thông báo kết luận từng cơ quan, đơn vị được chọn kiểm tra).

- Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ trong quá trình kiểm tra.

- Cán bộ Văn phòng-Tổ chức Đảng ủy lập và lưu trữ hồ sơ kiểm tra.

***2- Quy trình giám sát***

a. Căn cứ chương trình kiểm tra, giám sát của Đảng ủy Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy giúp Đảng ủy quyết định thành lập tổ giám sát; giúp Thường trực Đảng ủy theo dõi, đôn đốc tổ giám sát triển khai thực hiện nhiệm vụ.

b. Tổ giám sát xây dựng kế hoạch, lịch giám sát, đề cương hướng dẫn cho tổ chức đảng, đảng viên được giám sát để chuẩn bị báo cáo phục vụ việc giám sát.

c. Tổ giám sát làm việc với đại diện tổ chức đảng, đảng viên được giám sát để triển khai quyết định giám sát, kế hoạch giám sát.

d. Tổ giám sát nhận báo cáo của tổ chức đảng, đảng viên được giám sát và các tài liệu có liên quan nội dung giám sát; làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan (khi cần thiết); chuẩn bị dự thảo kết quả giám sát.

e. Tổ chức đảng được giám sát hoặc tổ chức đảng có đảng viên được giám sát tổ chức hội nghị để tổ giám sát thông qua dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

Thành phần hội nghị gồm: Tổ giám sát, các thành viên của tổ chức đảng được giám sát hoặc tổ chức đảng có đảng viên được giám sát và đảng viên được giám sát dự.

Quá trình giám sát, nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm Thường trực Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiến hành kiểm tra có dấu hiệu vi phạm.

f. Tổ giám sát hoàn chỉnh báo cáo kết quả giám sát để thông qua Ban Thường vụ Đảng ủy trong cuộc họp của Ban Thường vụ; giúp Ban Thường vụ thông báo kết quả giám sát.

**III. NGUYÊN TẮC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TỔ KIỂM TRA, TỔ GIÁM SÁT**

***1- Nguyên tắc, tổ chức của tổ***

a. Tổ kiểm tra, giám sát do Đảng ủy quyết định thành lập. Tùy theo nội dung kiểm tra, giám sát, thành phần tổ kiểm tra, tổ giám sát được cơ cấu gồm: Đồng chí trong Thường trực Đảng ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Đảng ủy viên làm tổ trưởng, cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách của Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể có liên quan làm thành viên.

b. Tổ kiểm tra, tổ giám sát hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, dưới sự điều hành của tổ trưởng. Tổ trưởng chịu trách nhiệm trước Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy về hoạt động của tổ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên trong tổ chịu trách nhiệm trước tổ trưởng.

c. Khi làm việc với tổ chức, cá nhân được kiểm tra, giám sát hoặc tiến hành thẩm tra, xác minh với tổ chức, cá nhân có liên quan, các thành viên trong tổ phải ứng xử có văn hóa, thực hiện đúng nội dung, quy trình kiểm tra, giám sát.Khi làm việc với đối tượng kiểm tra, giám sát phải có từ hai thành viên trong tổ trở lên và có biên bản làm việc.

d. Được sử dụng con dấu của Đảng ủy trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

***2- Nhiệm vụ, quyền hạn của tổ***

a. Xây dựng kế hoạch, thông báo lịch kiểm tra, giám sát và phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong tổ.

b. Chậm nhất 10 ngày làm việc, kể từ ngày ký quyết định thành lập tổ kiểm tra, giám sát, tổ trưởng có trách nhiệm triển khai quyết định, kế hoạch, đề cương hướng dẫn cho tổ chức hoặc cá nhân được kiểm tra, giám sát để chuẩn bị báo cáo theo yêu cầu của tổ.

c. Yêu cầu tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp tài liệu, thông tin, báo cáo bằng văn bản hoặc giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát.

d. Trong quá trình thẩm tra, xác minh, nếu phát sinh tình tiết mới cần tiếp tục thẩm tra, xác minh hoặc giám định kỹ thuật chuyên môn thì tổ trưởng báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét quyết định.

đ. Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát của tổ và dự thảo thông báo kết luận kiểm tra hoặc thông báo kết quả giám sát để Ban Thường vụ, Ban Chấp hành xem xét, kết luận.

e. Phối hợp với cán bộ Văn phòng-Tổ chức Đảng ủy hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra hoặc thông báo kết quả giám sát và các văn bản có liên quan trình Thường trực ký ban hành.

***3- Nhiệm vụ, quyền hạn của tổ trưởng***

a. Thực hiện nhiệm vụ và chấp hành sự chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy, phân công nhiệm vụ và giải quyết các kiến nghị của các thành viên trong tổ.

b. Làm việc với đại diện cấp ủy, tổ chức đảng được kiểm tra, giám sát hoặc cấu ủy, tổ chức đảng quản lý đối tượng kiểm tra, giám sát, để yêu cầu cử cán bộ phối hợp thực hiện.

c. Báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Đảng ủy hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy về những vấn đề phát sinh liên quan đến nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát và những vấn đề cần trưng cầu giám định.

***4- Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên trong tổ***

a. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định về hoạt động của tổ và sự điều hành của tổ trưởng.

b. Báo cáo, kiến nghị, đề xuất với tổ trưởng về biện pháp thực hiện nhiệm vụ; các vấn đề liên quan đến nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát và chịu trách nhiệm trước tổ trưởng về báo cáo, kiến nghị, đề xuất của mình.

c. Giữ gìn kỷ luật phát ngôn, bí mật hồ sơ, thông tin trong suốt quá trình kiểm tra, giám sát.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ xã; các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ và các cơ quan có liên quan, có trách nhiệm thi hành Quy định này.

2. Các chi bộ trực thuộc Đảng bộ căn cứ vào Quy định này để vận dụng tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát cho tổ chức đảng cấp mình.

Quá trình thực hiện Quy định nếu có khó khăn, vướng mắc thì báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy) để xem xét quyết định./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nơi nhận*:* |  | **T/M ĐẢNG ỦY** |
| - Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy;  - Các đồng chí trong Đảng ủy;  - Bí thư các Chi bộ trực thuộc;  - Lưu VT,29b. |  | BÍ THƯ  **Đã ký**  **Nguyễn Hoàng Thái** |